

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
ĐỌC 4

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

- 1. Tên học phần:** Đọc 4
- 2. Mã học phần:** NNA 014
- 3. Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Sinh viên đại học năm thứ 2
- 5. Phân bổ thời gian:**
 - Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành.
 - Tự học: 60 giờ.
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã hoàn thành học phần Đọc 3
- 7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Đặng Thị Thanh	08333.08338	dtthanh@saodo.edu.vn
3	ThS. Ngô Thị Mỹ Bình	0984188873	tienganhmybinhsd@gmail.com
4	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	seintang1510@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Đọc 4 cung cấp cho sinh viên những nội dung sau :

Từ vựng: Cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng về chủ đề du lịch, thời trang, động vật quý hiếm, tiền tệ, lễ hội, điều huyền bí, sức khỏe và sự cân đối, không gian, gia đình, tương lai của giáo dục, điều bí ẩn của trí nhớ, truyện tranh.

Kỹ năng: Học phần cung cấp kiến thức và bài luyện tập các kỹ năng đọc hiểu, kỹ năng nhận diện và sử dụng từ vựng.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu Của CTĐT
MT1	Kiến thức		
	Trình bày kiến thức về các chủ đề: du lịch, thời trang, động vật quý hiếm, tiền tệ, lễ hội, điều huyền bí, sức khỏe và sự cân đối, không gian, gia đình, tương lai của giáo dục, điều bí ẩn của trí nhớ, truyện tranh.	3	[1.2.1.2b]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Đọc hiểu và hình thành khả năng đọc trả lời dạng câu hỏi đọc hiểu ghép nối tiêu đề, đặc điểm, nối cuối câu và nối thông tin phù hợp ; điền thông tin vào sơ đồ và bảng biểu, hoàn thành các câu, dán nhãn sơ đồ và hoàn thành ghi chú, tóm tắt và lưu đồ về các chủ đề bài đọc.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Hình thành kỹ năng trả lời câu hỏi trả lời ngắn và câu hỏi đa lựa chọn, kỹ năng đọc xác định quan điểm hoặc tuyên bố của người viết ; nhận dạng thông tin, trả lời câu hỏi đúng/ sai/không có thông tin về các chủ đề bài học.	4	[1.2.2.1]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo Thang đo Bloom	Đáp ứng CDR Của CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Liệt kê được các từ vựng và giải thích nghĩa các từ về chủ đề du lịch, thời trang, động vật quý hiếm, tiền tệ, lễ hội, điều huyền bí, sức khỏe và sự cân đối, không gian, gia đình, tương lai của giáo dục, điều bí ẩn của trí nhớ, truyện tranh.	2	[2.1.5]
CDR1.2	Phân biệt được các kỹ thuật đọc lướt, đọc quét để tìm thông tin chính hay thông tin chi tiết.		[2.1.5]
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Đọc hiểu và hình thành khả năng đọc trả lời dạng câu hỏi ghép nối tiêu đề, đặc điểm, nối cuối câu và nối thông tin phù hợp theo các chủ điểm.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Đọc hiểu và hình thành khả năng đọc trả lời dạng câu hỏi điền thông tin vào sơ đồ và bảng biểu, hoàn thành các câu, dán nhãn sơ đồ và hoàn thành ghi chú, tóm tắt và lưu đồ theo các chủ điểm.	3	[2.2.1]
CDR2.3	Đọc hiểu và hình thành khả năng đọc trả lời dạng trả lời câu hỏi trả lời ngắn và câu hỏi đa lựa chọn.	3	[2.2.1]
CDR2.4	Đọc hiểu và hình thành khả năng đọc trả lời các dạng câu hỏi xác định quan điểm hoặc tuyên bố của người viết; nhận dạng thông tin, trả lời câu hỏi đúng/sai/ không có thông tin theo chủ điểm.	3	[2.2.1]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[2.3.1]
CDR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]
CDR3.4	Có khả năng tự nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị bài ở nhà, hoàn thành nhiệm vụ được giao.	4	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần									
		CDR1		CDR2				CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
1	Unit 1. Travel	2	2	3				4	4	4	4
2	Unit 2. Fashion	2	2		3			4	4	4	4
3	Unit 3. Disappearing animals	2	2			3		4	4	4	4
4	Unit 4. Review 1	2	2	3				4	4	4	4
5	Unit 5. Big money	2	2			3		4	4	4	4
6	Unit 6. Celebrations around the world	2	2		3			4	4	4	4
7	Unit 7. It's a Mystery	2	2		3			4	4	4	4
8	Unit 8. Review 2	2	2				3	4	4	4	4
9	Unit 9. Health and fitness	2	2	3				4	4	4	4
10	Unit 10. Space and flight	2	2				3	4	4	4	4
11	Unit 11. The changing family	2	2	3				4	4	4	4
12	Unit 12. Review 3	2	2	3	3	3	3	4	4	4	4
13	Unit 13. The future of education	2	2	3	3	3	3	4	4	4	4
14	Unit 14. The mystery of memory	2	2	3	3	3	3	4	4	4	4
15	Unit 15.	2	2	3	3	3	3	4	4	4	4

	Comics									
--	--------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	Chuẩn đầu ra của học phần			Ghi chú
					CĐR 1	CĐR 2	CĐR 3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần	1 điểm	20%	- Phát vấn - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần	CĐR1.1, CĐR1.2	CĐR2.1, CĐR2.4, CĐR2.2	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	- Trắc nghiệm kết hợp - 90 phút	CĐR1.1, CĐR1.2,	CĐR2.1, CĐR 2.2, CĐR2.3, CĐR2.4,	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	- Trắc nghiệm kết hợp - 90 phút		CĐR2.1, CĐR 2.2, CĐR2.3, CĐR2.4,	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	

11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Vở ghi, bút.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- *Tài liệu chính:*

[1]- Neil J Anderson (2014), *Active skills for reading 3*, National geographic learning.

- *Tài liệu tham khảo:*

[2]- Els Van Geyte (2013). *Reading for IELTS*, Nhà xuất bản Collins.

[3]- Pauline Cullen, Amanda French, Vanessa Jakeman, (2014) *The Official Cambridge Guide to IELTS*, Cambridge University Press.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p>Unit 1. Travel</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng theo chủ đề du lịch. - Đọc hiểu bài đọc chủ đề du lịch. - Nắm vững phương pháp đọc hiểu trả lời câu hỏi ghép nối tiêu đề. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Chapter 1</p> <p>1.1.1. Before you read</p> <p>1.1.2. Reading skill</p> <p>1.1.3. Critical thinking</p> <p>1.1.4. Vocabulary comprehension</p> <p>1.2. Chapter 2</p> <p>1.2.1. Before you read</p> <p>1.2.2. Reading skill</p> <p>1.2.3. Reading comprehension</p> <p>1.2.4. Vocabulary comprehension</p> <p>1.2.5. Vocabulary skill</p> <p>1.2.6. Real life skill</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <p>Đọc trước tài liệu [1] Unit 1 trang 8-15, tài liệu [2] Đọc hiểu phần 1 trang 42-47.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tra từ chủ đề gia đình, luyện tập kỹ năng đọc trả lời câu hỏi ghép nối tiêu đề. - Lắng nghe, quan sát, ghi chép và luyện đọc. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
2	<p>Unit 2. Fashion</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng theo chủ đề thời trang. - Đọc hiểu, sử dụng tốt phương pháp điền thông tin vào sơ đồ, bảng biểu. - Nắm vững phương pháp đọc tìm 	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Hướng dẫn sinh viên sử dụng kỹ năng đọc điền thông 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>thông tin chi tiết.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Chapter 1</p> <p>2.1.1. Before you read</p> <p>2.1.2. Reading skill</p> <p>Vocabulary comprehension</p> <p>2.2. Chapter 2</p> <p>2.2.1. Before you read</p> <p>2.2.2. Reading skill</p> <p>2.2.3. Vocabulary comprehension</p> <p>2.2.4. Vocabulary skill</p> <p>2.2.5. Real life skill</p>		<p>tin sơ đồ, bảng biểu.</p> <p>- Giao bài tập cho sinh viên.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1] trang 16-23.</p> <p>[2] trang 48-50.</p> <p>- Ghi chép, luyện phát âm.</p> <p>- Tra từ chủ đề chăm sóc sức khỏe, luyện tập kỹ năng đọc điền thông tin vào sơ đồ và bảng biểu.</p>	
3	<p>Unit 3. Disappearing animals</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Trình bày từ vựng theo chủ đề động vật quý hiếm.</p> <p>- Đọc hiểu và sử dụng thành thạo từ vựng chủ đề động vật quý hiếm đối với dạng bài đọc hiểu trả lời câu hỏi ngắn.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Chapter 1</p> <p>3.1.1. Before you read</p> <p>3.1.2. Reading skill</p> <p>3.1.3. Vocabulary comprehension</p> <p>3.2. Chapter 2</p> <p>3.2.1. Before you read</p> <p>3.2.2. Reading skill</p> <p>3.2.3. Reading comprehension</p> <p>3.2.4. Vocabulary comprehension</p> <p>3.2.5. Vocabulary skill</p> <p>3.2.6. Real life skill</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <p>- Giải thích nghĩa từ vựng.</p> <p>- Luyện phát âm chuẩn từ.</p> <p>- Hướng dẫn sinh viên đọc bài trả lời câu hỏi ngắn.</p> <p>- Giao bài tập cho sinh viên.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>- Tra từ chủ đề giáo dục, luyện kỹ năng trả lời câu hỏi ngắn trang 24-33 tài liệu [1].</p> <p>- Luyện đọc bài đọc trang 55-58 tài liệu [2].</p> <p>- Quan sát, ghi chép.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
	Review 1			

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
4	<p>Unit 4. Big money</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng theo chủ đề tiền tệ. - Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc ghép nối cuối câu. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Chapter 1</p> <p>4.1.1. Before you read</p> <p>4.1.2. Reading skill</p> <p>4.1.3. Vocabulary comprehension</p> <p>4.2. Chapter 2</p> <p>4.2.1. Before you read</p> <p>4.2.2. Reading skill</p> <p>4.2.3. Vocabulary comprehension</p> <p>4.2.4. Real life skill</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Giảng giải cách làm dạng bài ghép nối cuối câu. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tra từ chủ đề nước, luyện kỹ năng đọc ghép nối cuối câu trang 34-41 tài liệu [1]. - Luyện đọc trang 59-63 tài liệu [2] 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
5	<p>Unit 5. Celebrations around the world</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng theo chủ đề lễ hội các quốc gia trên thế giới. - Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc trả lời câu hỏi đa lựa chọn. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1. Chapter 1</p> <p>5.1.1. Before you read</p> <p>5.1.2. Reading skill</p> <p>5.1.3. Vocabulary comprehension</p> <p>5.2. Chapter 2</p> <p>5.2.1. Before you read</p> <p>5.2.2. Reading skill</p> <p>5.2.3. Vocabulary comprehension</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Giảng giải cách đọc trả lời câu hỏi đa lựa chọn. - Giao bài tập cho sinh viên. - Nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao. - Tra từ chủ đề dấu hiệu phi ngôn ngữ, luyện tập kỹ năng đọc trả lời câu hỏi đa lựa chọn 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	5.2.4. Vocabulary skill 5.2.5. Real life skill		trang 42-49 tài liệu [1]. - Luyện đọc bài đọc trang 64-67 tài liệu [2].	
6	<p>Unit 6. It's a Mystery!</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng theo chủ đề điều bí ẩn. - Đọc hiểu và sử dụng phương pháp hoàn thành các câu, dán nhãn sơ đồ. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1. Chapter 1</p> <p>6.1.1. Before you read</p> <p>6.1.2. Reading skill</p> <p>6.1.3. Reading comprehension</p> <p>6.2. Chapter 2</p> <p>6.2.1. Before you read</p> <p>6.2.2. Reading skill</p> <p>6.2.3. Reading comprehension</p> <p>6.2.4. Vocabulary comprehension</p> <p>6.2.5. Vocabulary skill</p> <p>6.2.6. Real life skill</p>	2 (2LT, OTH)	<p>Thuyết trình, giảng giải, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Giảng giải phương pháp hoàn thành các câu và dán nhãn sơ đồ. - Giao bài tập cho sinh viên. - Nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao. - Tra từ chủ đề các nhà khoa học tại nơi làm việc, luyện tập kỹ năng đọc phương pháp hoàn thành các câu dán nhãn sơ đồ trang 50-59 tài liệu [1]. - Luyện đọc bài đọc trang 70-72 tài liệu [2]. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
	Review 2			
7	<p>Unit 7. Health and fitness</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng chủ đề sức 	4 (2LT, OTH)	<p>Thuyết trình, giảng giải, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.2, CDR3.1,

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>khỏe và sự cân đối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc hiểu và sử dụng phương pháp hoàn thành ghi chú, tóm tắt lưu đồ. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>7.1. Chapter 1</p> <p>7.1.1. Before you read</p> <p>7.1.2. Reading skill</p> <p>7.1.3. Reading comprehension</p> <p>7.1.4. Vocabulary comprehension</p> <p>7.2. Chapter 2</p> <p>7.2.1. Before you read</p> <p>7.2.2. Reading skill</p> <p>7.2.3. Reading comprehension</p> <p>7.2.4. Vocabulary comprehension</p> <p>7.2.5. Vocabulary skill</p> <p>7.2.6. Real life skill</p> <p>Kiểm tra giữa học phần</p>	2 KT)	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Giao bài tập cho sinh viên. - Nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao. - Tra từ chủ đề thị trường việc làm, luyện tập kỹ năng đọc hoàn thành ghi chú, tóm tắt và lưu đồ trang 60-67 tài liệu [1]. - Luyện đọc bài đọc trang 73-76 tài liệu [2] - Ôn tập các nội dung từ unit 1 đến unit 7. - Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần. 	CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
8	<p>Unit 8. Space and flight</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng theo chủ đề không gian và máy bay. - Đọc hiểu và sử dụng phương pháp nhận dạng thông tin, trả lời câu hỏi đúng/sai/không có thông tin trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>8.1. Chapter 1</p> <p>8.1.1. Before you read</p> <p>8.1.2. Reading skill</p> <p>8.1.3. Critical thinking</p> <p>8.1.4. Vocabulary comprehension</p> <p>8.2. Chapter 2</p> <p>8.2.1. Before you read</p>	2 (2LT, OTH)	<p>Thuyết trình, giảng giải, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc nhận dạng thông tin, trả lời câu hỏi đúng/sai/không có thông tin. - Giao bài tập cho sinh viên. - Nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao. - Tra từ chủ đề tuổi hai mươi, 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	8.2.2. Reading skill 8.2.3. Reading comprehension 8.2.4. Vocabulary comprehension 8.2.5. Vocabulary skill		luyện tập kỹ năng đọc trang 68-77 tài liệu [1]. - Luyện đọc bài đọc trang 78-82 tài liệu [2].	
9	Unit 9. The changing family Mục tiêu bài: - Trình bày từ vựng theo chủ đề gia đình thay đổi. - Đọc hiểu và sử dụng phương pháp nói thông tin phù hợp. Nội dung cụ thể: 9.1. Chapter 1 9.1.1. Before you read 9.1.2. Reading skill 9.1.3. Critical thinking 9.1.4. Vocabulary comprehension 9.2. Chapter 2 9.2.1. Before you read 9.2.2. Reading skill 9.2.3. Reading comprehension 9.2.4. Vocabulary comprehension 9.2.5. Vocabulary skill	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm Giảng viên: - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Hướng dẫn sinh viên kỹ năng nói thông tin phù hợp. - Giao bài tập cho sinh viên. - Nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. Sinh viên: - Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao. - Tra từ chủ đề tinh thần cộng đồng, luyện tập kỹ năng đọc và làm bài tập nói thông tin trang 78-85 tài liệu [1]. - Luyện đọc bài đọc trang 83-90 tài liệu [2].	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
	Review 3			
10	Unit 10. The future of education Mục tiêu bài: - Trình bày từ vựng về chủ đề tương lai của giáo dục. - Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc xác định quan điểm hoặc	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm Giảng viên: - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Hướng dẫn sinh viên kỹ	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>tuyên bố của người viết; Trả lời câu hỏi có / không / không có thông tin.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>10.1. Chapter 1</p> <p>10.1.1.Before you read</p> <p>10.1.2.Reading skill</p> <p>10.1.3.Critical thinking</p> <p>10.1.4.Vocabulary comprehension</p> <p>10.2. Chapter 2</p> <p>10.2.1.Before you read</p> <p>10.2.2.Reading skill</p> <p>10.2.3.Reading comprehension</p> <p>10.2.4.Vocabulary comprehension</p> <p>10.2.5.Vocabulary skill</p> <p>Real life skill</p>		<p>năng đọc xác định quan điểm, tuyên bố của người viết; Trả lời câu hỏi có/ không/không có thông tin.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao bài tập cho sinh viên. - Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao. - Tra từ chủ đề di chuyển, luyện tập kỹ năng đọc trang 86 -93 tài liệu [1]. - Luyện đọc bài đọc trang 154 -172 tài liệu [2]. 	
11	<p>Unit 11. The mystery of memory</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày từ vựng theo chủ đề điều bí ẩn của trí nhớ. - Đọc hiểu và sử dụng phương pháp ghép nối đặc điểm. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>11.1. Chapter 1</p> <p>11.1.1.Before you read</p> <p>11.1.2.Reading skill</p> <p>11.1.3.Critical thinking</p> <p>11.1.4.Vocabulary comprehension</p> <p>11.2. Chapter 2</p> <p>11.2.1.Before you read</p> <p>11.2.2.Reading skill</p> <p>11.2.3.Reading comprehension</p> <p>11.2.4.Vocabulary comprehension</p> <p>11.2.5.Vocabulary skill</p>	4 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa từ vựng. - Luyện phát âm chuẩn từ. - Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc ghép nối đặc điểm. - Giao bài tập cho sinh viên. - Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao. - Tra từ chủ đề về tội ác, luyện tập kỹ năng đọc ghép nối đặc điểm trang 94-101 tài liệu [1]. - Luyện đọc bài đọc trang 173 -189 tài liệu [2]. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
12	<p>Unit 12. Comics</p> <p>Mục tiêu bài: Thực hành đọc hiểu, ôn tập từ vựng và các kỹ đọc hiểu đã được học.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>12.1. Chapter 1 12.1.1.Before you read 12.1.2.Reading skill 12.1.3.Critical thinking 12.1.4.Vocabulary comprehension</p> <p>12.2. Chapter 2 12.2.1.Before you read 12.2.2.Reading skill 12.2.3.Reading comprehension 12.2.4.Vocabulary comprehension 12.2.5.Vocabulary skill</p>	4 (4LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, giảng giải</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống kiến thức ngữ pháp, từ vựng bài 1 đến 11. - Hướng dẫn sinh viên kỹ năng làm bài thi. - Giao bài tập cho sinh viên. - Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao. - Thực hành kỹ năng làm bài thi trang 102-113 tài liệu [1]. - Ôn tập kiến thức về kỹ năng đọc hiểu tài liệu [2]. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

Hải Dương, ngày 09 tháng 08 năm 2022

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiên

Trịnh Thị Chuyên